TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 87/2019/HS-ST
Ngày 07-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mai Anh Tuấn

Thẩm phán: Ông Lê Hoài Nam

Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Linh

2. Ông Nguyễn Lê Biên

3. Ông Nguyễn Khắc Tuất

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Lưu Thanh Hải và Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1971; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: 14/57 Trần Huy Liệu, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định; Bố: Nguyễn Trí M, đã chết; Mẹ: Nguyễn Thị T; sinh năm 1942; Gia đình có 5 anh chị em, bị cáo là thứ 3; Chồng: Nguyễn Văn T (đã ly hôn); Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1999; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 26/8/2005 Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 20 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ra trại ngày 22/5/2017; Nhân thân: Ngày 22/5/2018 Công an phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 1.000.000đ) về hành vi đánh bạc; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/7/2019, sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

Người bào chữa: Luật sư Hoàng Thị V – Văn phòng luật sư Yên Vệ, Đoàn luật sư tỉnh Nam Định.

Bị cáo, người bào chữa có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 08/7/2019, tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ trên đường Trần Huy Liệu, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định phát hiện một xe ô tô taxi mang biển số 18A-08093 đang di chuyển trên đường Trần Huy Liệu có biểu hiện nghi vấn. Khi xe taxi đi đến khu vực giao cắt giữa đường tàu và đường Trần Huy Liệu, thuộc phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, tổ công tác đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra; trên xe taxi có 2 người gồm: Người đàn ông điều khiển xe tên là Lý Hiếu N, sinh năm 1973, trú tại số 29, Đặng Tiến Đông, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định, anh N khai nhận là lái xe taxi và đang lái xe đi chở khách; người phụ nữ ngồi ghế phụ tên là: Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1971, trú tại 14/57 Trần Huy Liệu, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định, trên tay trái của L cầm một chiếc áo, loại áo chống nắng màu xanh, có in hoa màu hồng (đã cuốn lại); Quá trình kiểm tra, L tự giác mở chiếc áo và giao nộp cho tổ công tác 02 túi nylon màu đen, bên trong mỗi túi đựng 05 túi nylon màu trắng (tổng số 10 túi), kích thước mỗi túi khoảng 15x10(cm), bên trong mỗi túi nylon màu trắng đều đựng chất rắn dạng tinh thể màu trắng; Nguyễn Thị Phương L khai nhận đó là 0,5 kg ma túy đá của L vừa mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch, địa chỉ với giá 155.000.000 đồng (Một trăm năm mươi lăm triệu đồng) mục đích để mang đi bán với giá 160.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi triệu đồng). Tổ công tác đã niêm phong số ma túy thu giữ của L theo đúng quy định của pháp luật ký hiệu (M). Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của Nguyễn Thị Phương L 02 chiếc điện thoại di động và số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng); Tiến hành đưa Nguyễn Thị Phương L, anh Lý Hiếu N và mời người làm chứng về trụ sở Công an tỉnh Nam Định lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang (BL 14-15)

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị Phương L không thu giữ gì thêm (BL 25-26)

Tại bản kết luận giám định số 704/GĐKTHS ngày 10/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 10 túi nylon màu trắng, kích thước mỗi túi khoảng 15x10 (cm) được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu M:498,830 gam. (BL 32)

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Thị Phương L khai nhận hành vi phạm tội của mình cụ thể như sau:

Trong thời gian đi chấp hành án phạt tù tại Trại giam số 5 Bộ công an ở tỉnh Thanh Hóa, L có nghe bạn tù nói chuyện ở khu vực ngã tư đường Hàng Sắt - Hàng Đồng thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định có người phụ nữ khoảng 40 tuổi, dáng người thấp đậm có bán ma túy đá. Năm 2017 L ra tù về sinh sống tại

địa phương. Khoảng 19h ngày 08/7/2019, L gọi xe ôm từ nhà và có mang theo 160.000.000đ (Một trăm sáu mươi triệu đồng) đến khu vực ngã tư đường Hàng Sắt - Hàng Đồng mục đích tìm gặp người phụ nữ để mua ma túy mang về bán kiếm lời. Khi đến khu vực ngã tư đường Hàng Sắt- Hàng Đồng, L vào một quán nước ven đường và nhìn thấy một người phụ nữ có đặc điểm giống như bạn tù nói chuyện. L đến gặp và hỏi người phụ nữ đó có ma túy đá bán không, người phụ nữ hỏi L mua bao nhiêu, L nói với người phụ nữ muốn mua 0,5 kg ma túy đá. Người phụ nữ đồng ý và thống nhất với L giá 0,5 kg ma túy đá là 155.000.000 đồng (Một trăm năm mươi lăm triệu đồng). L đồng ý mua, người phụ nữ đó bảo L cứ đứng đợi ở ngã tư Hàng Sắt - Hàng Đồng rồi sẽ mang ma túy đến bán cho. Sau đó khoảng 15 phút người phụ nữ quay lại chỗ L đang đợi và đưa cho L một túi nylon màu đen, L mở túi nylon màu đen ra thấy bên trong có 01 túi nylon màu đen và 10 túi nylon màu trắng bên trong đều đựng ma túy đá. L đưa cho người phụ nữ đó 155.000.000 đồng (Một trăm năm mươi lăm triệu đồng) rồi người phụ nữ đó đi đâu L không biết. Sau đó, L lấy 10 túi ma túy đá chia ra hai túi nylon màu đen mỗi túi đựng 05 túi ma túy đá rồi lấy chiếc áo chống nắng màu xanh có hoa văn màu hồng L mang theo sẵn quấn bên ngoài để cất giấu toàn bộ số ma túy vừa mua được. L cầm trên tay trái chiếc áo chống nắng đựng ma túy đi bộ trên đường Hàng Sắt, thành phố Nam Định rồi gọi xe taxi, L lên xe taxi ngồi ghế phụ cạnh lái xe và bảo lái xe chở L về khu vực Mỹ Trọng, thành phố Nam Định (người lái xe taxi không biết việc L đang đi bán ma túy). Khi xe taxi chở L đi đến gần đường tàu giao cắt với đường Trần Huy Liệu, thành phố Nam Định, L chưa tìm được người để bán ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ. L khai nhận nếu tìm được khách mua ma túy thì L sẽ bán số ma túy với giá 160.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi triệu đồng) (BL 111-118, 121-126, 131-138).

- Đối với người phụ nữ bán ma túy cho L, L khai không biết họ tên, năm sinh, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công an phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, kết quả không xác định được người phụ nữ có thông tin, đặc điểm như lời L khai. Do vậy, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau.

- Đối với người lái xe tên Lý Hiếu N sinh năm 1973, trú tại: 29 Đặng Tiến Đông, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định là người lái xe chở L. Do anh N không biết và không tham gia vào việc mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Cáo trạng số 80/CTr-VKS-P1 ngày 15/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Nguyễn Thị Phương L về tội:*“* Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Phương L phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương L 20 năm tù

Phạt tiền bị cáo từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS 2015 sửa đổi năm 2017 để xử lý vật chứng theo qui định pháp luật.

Người bào chữa trình bày: Về tội danh nhất trí như bản cáo trạng, đề nghị HĐXX xem xét tình tiết thành khẩn khai báo, sức khỏe của bị cáo và hoàn cảnh gia đình của bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s,t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo, trả lại tài sản đã thu giữ của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định vẫn giữ nguyên quan điểm như bản luận tội, những tình tiết giảm nhẹ mà người bào chữa đưa ra không đủ căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang; lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; kết luận giám định chất; lời khai người làm chứng và các tài liệu trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/7/2019, Nguyễn Thị Phương L đã có hành vi mua 498,830 gam Methamphetamine với giá 155.000.000 đồng đang mang đi bán trái phép kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực giao cắt giữa

đường tàu và đường Trần Huy Liệu, phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Như vậy, hành vi của Nguyễn Thị Phương L đã đủ yếu tố cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt qui định tại điểm khoản 4 Điều 251 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Trong quá trình điều tra vụ án, bị cáo đã cung cấp thông tin giúp cơ quan điều tra bắt giữ một vụ ma túy, cơ quan điều tra có văn bản đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bố mẹ bị cáo là người có công với cách mạng và được tặng Huân, Huy chương kháng chiến. HĐXX, áp dụng điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị Phương L đã bị kết án về tội phạm đặc biệt nghiêm trọng do cố ý (Tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 4 Điều 194 BLHS năm 1999), chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý. HĐXX, áp dụng tình tiết tăng nặng là "Tái phạm nguy hiểm" theo qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015 để tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX quyết định áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm trừng trị đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời. Vì vậy, HĐXX quyết định hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 02 phong bì niêm phong số 1 và số 2 đều có số: 704/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; 02 túi nylon màu đen kích thước mỗi túi khoảng 15x10 (cm); 01 áo chống nắng màu xanh, có in hoa văn màu hồng. Ma túy là chất nhà nước cấm lưu hành, các tài sản không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu vàng đã qua sử dụng số Imei: 359299068214803 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã qua sử dụng, số Imei: 353032/06/347670/5 không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đối trừ nghĩa vụ thi hành án.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Nguyễn Thị Phương L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS 2015 sửa đổi năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Thị Phương L 20 (Hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/7/2019.

Phạt tiền Nguyễn Thị Phương L 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng sung quỹ nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015 sửa đổi năm 2017

Trả lại cho bị cáo số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu vàng đã qua sử dụng số Imei: 359299068214803, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã qua sử dụng, số Imei: 353032/06/347670/5 nhưng tạm giữ để đối trừ nghĩa vụ thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng thu giữ, bao gồm: 02 phong bì niêm phong số 1 và số 2 đều có số: 704/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; 02 túi nylon màu đen kích thước mỗi túi khoảng 15x10 (cm); 01 áo chống nắng màu xanh, có in hoa văn màu hồng.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận tài sản thi hành án số 06/20 ngày 23/10/2019 giữa Phòng PC 04 - Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án Dân sự tỉnh Nam Định)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị Phương L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo Nguyễn Thị Phương L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Mai Anh Tuấn

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKND tỉnh Nam Định;
- Công an tỉnh Nam Định;
- Sở tư pháp Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.